TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST Ngày: 29-7-2022 V/v "Tranh chấp về cấp dưỡng"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hiền;
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thúy Hằng;
Ông Trần Lê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Ánh Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 03 năm 2022 về "Tranh chấp về cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: 1990;
Cư trú tại: Thôn P1, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị Mỹ T, sinh năm: 1988;
Cư trú tại: Thôn P1, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn Nguyễn Ngọc H trình bày:

Theo quyết định số 53/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân (TAND) huyện P thì nguyên đơn Nguyễn Ngọc H ly hôn với bị đơn Phạm Thị Mỹ T, giao con chung Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 06/02/2016 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng 7/2019. Đến ngày 21/02/2022 ông H có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung từ 3.000.000 đồng/tháng xuống còn 1.000.000 đồng/tháng nguyên nhân là do điều kiện, hoàn cảnh sống và mức thu nhập của ông H thay đổi theo hướng giảm sút, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (nguyên đơn làm ngành du lịch). Cụ thể hiện

nay thu nhập của ông H từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng/tháng, ông H hiện nay đã lập gia đình mới và đang nuôi con nhỏ Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 01/11/2020 mỗi tháng 2.000.000 đồng và đang nuôi mẹ già là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1945 mỗi tháng 2.000.000 đồng. Do vậy, chi phí để trang trải cuộc sống so với mức thu thập không đủ để nguyên đơn đảm bảo sinh hoạt thường ngày nên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thay đổi mức cấp dưỡng hàng tháng cho cháu H từ 3.000.000 đồng xuống còn 1.000.000 đồng. Qua công tác hòa giải tại Tòa án thì nguyên đơn tự nguyện thay đổi nâng mức cấp dưỡng lên là 1.500.000 đồng/tháng.

Bị đơn Phạm Thị Mỹ Trang trình bày: Bị đơn và nguyên đơn đã ly hôn theo quyết định số 53/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2019 của TAND huyện P. Bị đơn đã nuôi con chung từ thời gian ly hôn năm 2019 đến nay, ông H không thực hiện cấp dưỡng theo đúng quyết định Tòa án đã giải quyết, bị đơn phải yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự giải quyết việc cấp dưỡng. Hiện nay, ông H có việc làm ổn định, với chức vụ là Phó giám đốc khách sạn R, ông H có xây dựng nhà ở khang trang, đời sống và mức thu nhập ở mức khá giả tại địa phương, nhưng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Trong khi đó, bà T là phụ nữ một mình lao động vất vả nuôi con, hiện nay cháu H chuẩn bị vào lớp 1, nhu cầu đi học và chi phí sinh hoạt của con tăng lên. Do vậy, bị đơn không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, công nhận theo mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng theo quyết định ly hôn số 53/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2019 của TAND huyện P.

Tòa án đã tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng hòa giải không thành.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn trình bày giữ nguyên yêu cầu khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Hoàng Gia H từ 3.000.000 đồng/tháng xuống còn 1.500.000 đồng/tháng. Tại phần tranh tụng tại phiên tòa bị đơn chấp nhận thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung của nguyên đơn là 1.500.000 đồng/tháng.

Viện kiểm sát nhân dân huyện P phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử, Thẩm phán, Thư ký, HĐXX đều tuân thủ đúng quy định pháp luật. Đương sự chấp hành đúng quy định pháp luật; Về đề xuất giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 82, 107, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nguyên đơn phải cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 06/02/2016 số tiền 1.500.000 đồng/tháng; Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Nguyễn Ngọc H yêu cầu xin thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn, đây là quan hệ tranh chấp về cấp dưỡng, bị đơn Phạm Thị Mỹ T có địa chỉ cư trú tại thôn P1, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, là thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện P, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 5 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Tại quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18/6/2019 của TAND huyện P thì khi ly hôn, con chung là cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 06/02/2016 giao cho bị đơn Phạm Thị Mỹ T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Ngọc H phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng từ tháng 9/2019. Từ năm 2019 đến nay, bà T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H, vẫn đảm bảo các điều kiện về sinh hoạt và nhu cầu phát triển của trẻ, nên ông H là người không trực tiếp nuôi con phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình quy định "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"*.

Trong quá trình thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, ông H chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án, qua xác minh Cơ quan thi hành án dân sự huyện P ngày 20/4/2022 và thành phố T ngày 11/5/2022 thì từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022 ông H cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Giữa nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất việc cấp dưỡng chỉ thực hiện trong năm 2019. Thời gian từ năm 2020, 2021 ông Hậu không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Theo tài liệu của nguyên đơn cung cấp và các tài liệu, chứng cứ xác minh của Tòa án, có cơ sở xác định mức lương cơ bản của ông H hiện nay là 3.000.000 đồng/tháng. Ngoài ra, ông Hậu còn có thu nhập tăng thêm, mức thu nhập trung bình khoảng 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/tháng. Ông H đã kết hôn lần 02 và đang nuôi con nhỏ là cháu Nguyễn Hoàng Gia B, sinh ngày 01/11/2020 với mức 2.000.000 đồng/tháng, đồng thời ông H đang sống chung với mẹ già là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1945, không có nguồn thu nhập khác. Do vậy, xét thu nhập thực tế và khả năng cấp dưỡng của ông H có sự thay đổi theo hướng giảm sút.

Căn cứ theo Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình quy định "*Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết*".

Tại phần tranh tụng tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Ngọc H và bị đơn Phạm Thị Mỹ T tự nguyện thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng cho cháu Nguyễn

Hoàng Gia H từ 3.000.000 đồng/tháng xuống còn 1.500.000 đồng/tháng. HĐXX xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[4] Đối với các đề xuất của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của BLTTDS và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 82, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147 Điều 273 BLTTDS; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Buộc ông Nguyễn Ngọc H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 06/02/2016, với số tiền 1.500.000 đồng/tháng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*). Thời gian cấp dưỡng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật đến khi phát sinh một trong các điều kiện về chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Ngọc H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0004363 ngày 21/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trương Thị Thu Hiền